

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 24/2022/DS-ST

Ngày: 31/3/2022

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà.***

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà ***Trần Thị Thu.***

2. Ông ***Nguyễn Việt Thành.***

- ***Thư ký phiên toà: Ông Võ Trung Hậu, thư ký Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.***

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương – Kiểm sát viên.***

Trong các ngày 30 - 31 tháng 3 năm 2022 tại Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 137/2021/TLST – DS ngày 15 tháng 6 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2022/QĐXXST – DS ngày 11 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần SGT.**

Trụ sở: P8, Q3, TPHCM.

Đại diện pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đào Trung H (Giấy ủy quyền số 167/2022/GUQ-CNCT ngày 22/02/2022).

* **Bị đơn: Ông Huỳnh Văn Th, sinh năm 1983.**

Địa chỉ: KVBYA, LH, BT, CT.

Đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện ngày 22/4/2021 đại diện nguyên đơn là ông Đào Trung H trình bày:*

- Ngày 22/12/2017 ông Huỳnh Văn Th có ký Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – Gọi tắt là Hợp đồng) với Ngân hàng Thương mại cổ phần SGT (Gọi tắt là Ngân hàng). Căn cứ vào thu nhập của ông Th, Ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng, lãi suất 2,50%/tháng, lãi suất quá hạn 3,75%/tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Từ ngày 15/8/2019 lãi suất thay đổi theo Quyết định số 2399/2019/QĐ-TTT ngày 06/8/2019 là 2,6%/tháng, lãi suất quá hạn 3,9%/tháng.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng ông Th thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 33.020.490 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ từ ngày kích hoạt đến nay ông Th đã Th toán số tiền 34.557.000 đồng. Sau đó ông Th không Th toán cho Ngân hàng.

Đến ngày 31/7/2020 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và ngày 01/8/2020 chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu là 10.712.292 đồng sang nợ quá hạn.

Nay, Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Huỳnh Văn Th trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 22/3/2021 là 14.402.682 đồng.

Trong đó:

Nợ gốc: 10.712.292 đồng.

Lãi quá hạn: 3.690.390 đồng.

Ông Th còn phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng từ ngày 23/4/2021 cho đến khi tất nợ.

Về phía bị đơn ông Huỳnh Văn Th: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn ông Th vắng mặt. Theo xác nhận của Công an phường Long Hòa ngày 08/10/2021 thì “*Đương sự Huỳnh Văn Th, sinh năm 1983 đăng ký thường trú tại KVBYA, LH, BT, CT. Đương sự Th đã bỏ địa phương đi từ năm 2012 đến nay, đi đâu không rõ*”.

Từ khi ký hợp đồng tín dụng năm 2017 ông Th đã không ghi đúng địa chỉ trong hợp đồng tín dụng, ông Th đã không còn ở địa chỉ KVBYA, LH, BT, CT từ năm 2012. Do không thể cấp, tổng đạt, thông báo được cho ông Th nên Tòa án đã yêu cầu Ngân hàng Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng. Ngày 01, 02, 03/3/2022 Ngân hàng đã thực hiện việc thông báo trên Báo Th niên và Đài Truyền hình Việt Nam trong 03 số liên tiếp và 03 ngày liên tiếp để thông báo việc thụ lý vụ án và thông báo xét xử vắng mặt bị đơn lần 01 vào ngày 11/3/2022 và lần 02 ngày 30/3/2022. Tuy nhiên, đến ngày 30/3/2022 ông Th cũng không có mặt để giải quyết vụ án với Ngân hàng.

Do Ngân hàng đã thực hiện việc thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt và niêm yết tại địa phương nên Tòa án thực hiện việc xét xử theo quy định pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay,

Đại diện nguyên đơn ông H yêu cầu bị đơn ông Th trả số tiền vốn và lãi tính đến ngày 31/3/2022 là 19.179.300 đồng (bao gồm tiền nợ gốc theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng là 10.712.292 đồng, tiền lãi quá hạn là 8.467.008 đồng) và tiếp tục trả lãi theo hợp đồng từ ngày 01/4/2022 cho đến khi tất nợ.

Phía bị đơn ông Huỳnh Văn Th vẫn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, những người tham gia tố tụng chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý cũng như tại phiên toà. Toà án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết, tư cách những người tham gia tố tụng.

Về nội dung: Ông Huỳnh Văn Th có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng để vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất thẻ 2,50%/tháng, lãi suất quá hạn 3,75%/tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Từ ngày 15/8/2019 lãi suất thay đổi theo Quyết định số 2399/2019/QĐ-TTT ngày 06/8/2019 là 2,6%/tháng, lãi suất quá hạn 3,9%/tháng. Do ông Th không thực hiện đúng cam kết trả vốn và lãi theo hợp đồng

thẻ tín dụng nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Th phải trả số tiền vốn và lãi tính đến ngày 31/3/2022 là 19.179.300 đồng là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn Th toán nợ theo hợp đồng tín dụng nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa cá nhân với ngân hàng được pháp luật dân sự điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn nhiều lần nhưng bị đơn vắng mặt, nên nguyên đơn đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng đối với bị đơn theo quy định tại Điều 180 và Tòa án thực hiện xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] *Xét yêu cầu của nguyên đơn:* Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng đã ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần SGT-TT và ông Huỳnh Văn Th. Theo hợp đồng cấp thẻ ông Th vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất 2,50%/tháng, lãi suất quá hạn 3,75%/tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Từ ngày 15/8/2019 lãi suất thay đổi theo Quyết định số 2399/2019/QĐ-TTT ngày 06/8/2019 là 2,6%/tháng, lãi suất quá hạn 3,9%/tháng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Th nhiều lần giao dịch và Th toán cho Ngân hàng số tiền 34.557.000 đồng. Số tiền vốn còn lại là 10.712.292 đồng ông Th không tiếp tục Th toán cho Ngân hàng. Từ ngày 31/7/2020 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và ngày 01/8/2020 chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu là 10.712.292 đồng sang nợ quá hạn.

Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông Th phải trả toàn bộ số tiền nợ thẻ tín dụng là 19.179.300 đồng và tiếp tục trả lãi theo hợp đồng từ ngày 01/4/2022 cho đến khi tất nợ.

Xét thấy, do bị đơn vi phạm nghĩa vụ Th toán thẻ tín dụng từ ngày 31/7/2020 nên ngày 01/8/2020 nguyên đơn đã chuyển toàn bộ số nợ gốc 10.712.292 đồng thành nợ quá hạn và tính lãi suất quá hạn theo hợp đồng 8.467.008 đồng là có cơ sở. Do đó, cần buộc bị đơn trả số tiền vốn và lãi đến ngày 31/3/2022 là 19.179.300 đồng cho nguyên đơn và tiếp tục trả lãi từ ngày 01/4/2022 cho đến khi tất nợ là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] *Về án phí:* Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147, Điều 180, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Huỳnh Văn Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần SGTT tính đến ngày 31/3/2022 tổng số tiền là 19.179.300 đồng (*Mười chín triệu một trăm bảy mươi chín ngàn ba trăm đồng*). Trong đó: Nợ gốc: 10.712.292 đồng, nợ lãi quá hạn 8.467.008 đồng và tiếp tục trả lãi theo các hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng từ ngày 01/4/2022 cho đến khi tất nợ.

Phương thức Th toán nợ giữa các bên do cơ quan thi hành án giải quyết theo thẩm quyền.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Huỳnh Văn Th phải nộp số tiền 959.000 đồng (*Chín trăm năm mươi chín ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn được nhận lại số tiền 360.067 đồng (*Ba trăm sáu mươi ngàn không trăm sáu mươi bảy đồng*) đã nộp tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 005249 ngày 08/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương bị đơn được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

*Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- THA Q. Bình Thủy;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà